

Biển đăng ký: 80B-4398
(Registration plate)

Số quản lý PT: 2903S-009929
(Vehicle inspection No.)

Số lượng lốp, cỡ lốp/trục
1: 2; 195/60R15
2: 2; 195/60R15

(Number of tires; Tire size/axle)

Loại phương tiện: ô tô con
(Vehicle's type)

Nhãn hiệu, tên thương mại: TOYOTA
(Trademark, Commercial name)

Mã kiểu loại (Model code): COROLLAALTIS

Số động cơ (Engine No): 1ZZ4625200

Số khung (Chassis No): ZZE1227508246

Năm, Nước sản xuất: 2007, Việt Nam
(Production year, Country)

Niên hạn sử dụng:
(Lifetime limit to)

Công thức bánh xe: 4x2
(Wheel formula)

Vết bánh xe: 1480/1460 (mm)
(Wheel tread)

Kích thước bao (Overall dimensions): 4530x1705x1500 (mm)

Kích thước lòng thùng xe: (mm)
(Inside dimensions of cargo desk)

Khoảng cách trục (Wheel base): 2600 (mm)

Khối lượng bản thân (Kerb mass): 1085 (kg)

Khối lượng hàng CC theo TK/CP LN: (kg)
(Design/Authorized cargo pay mass)

Khối lượng kéo theo TK/CP LN: (kg)
(Design/Authorized towed mass)

Khối lượng toàn bộ theo TK/CP LN: 1460/-- (kg)
(Design/Authorized total mass)

Số người cho phép chở (không bao gồm người lái) ngồi: 4 đứng: 0 nằm: 0
(Permissible No of Pers carried, not include driver: seating, standing, lying)

Loại động cơ lắp trong (Engine type):

- Ký hiệu (Engine model): 1ZZ X414

- Thể tích làm việc (Engine Displacement): 1794 (cm3)

- Công suất lớn nhất/tốc độ quay: 134HP/6000rpm
(Maximum engine output/rpm)

- Loại nhiên liệu (Fuel): Xăng

(No.): DC-1044733

8BB39B36

Số phiếu kiểm định
(Inspection Report No)

4704D-04310/25

Có hiệu lực đến hết ngày (Valid until)

08/04/2026

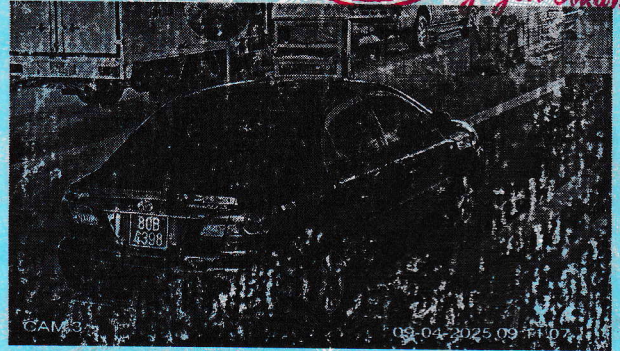
Đắk Lắk, ngày 9 tháng 4 năm 2025
(Issued on: Day/Month/Year)

CƠ SỞ ĐĂNG KIỂM
(INSPECTION CENTER)

TRUNG TÂM
ĐĂNG KIỂM
XE CƠ GIỚI
47-04D

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Xuân Đình



Có kinh doanh vận tải (Commercial) ☐ Có cải tạo (Modification): ☐

Có lắp thiết bị giám sát hành trình (Equipped with Tachograph)

Có lắp thiết bị ghi nhận hình ảnh người lái xe (Equipped with camera)

PT không được cấp tem KD (Vehicle not issued with inspection stamp)

Ghi chú (Notes):

Tên chủ xe (Owner's full name): VP BAN TÀI CHÍNH QUẢN TRI T.W
Địa chỉ (Address): 107 Quán Thánh-Ba Đình-Hà Nội
Nhãn hiệu (Brand): TOYOTA
Loại xe (Type): ô tô con
Màu sơn (Color): Đen
Năm sản xuất (Year of manufacture): 2007
Kích thước bao: Dài (Length): m; Rộng (Width): m; Cao (Height): m
Tải trọng: Số chỗ ngồi (Sit): 5; đứng (Stand): năm (Lie): Hàng hoá: kg
Gross weight: Seat capacity: 05
Đăng ký xe có giá trị đến ngày tháng năm
Valid until date
Biển số đăng ký (No. Plate): 80B-4398
Đăng ký lần đầu ngày: 07/03/2007
Hà nội, ngày (date) 07 tháng 03 năm 2007
Cục trưởng
PHÓ CỤC TRƯỞNG
Thượng tá Phan Sơn Hà

CHỦ PHƯƠNG TIỆN, LÁI XE CẦN BIẾT

Vehicle owners, drivers are to be aware of the followings:

1. Khi tham gia giao thông phải mang theo Giấy chứng nhận kiểm định. Nộp lại Giấy chứng nhận kiểm định và Tem kiểm định khi có thông báo thu hồi của các Đơn vị đăng kiểm.

When operating a vehicle in traffic, the certificate of inspection must be displayed. Return certificate and inspection sticker when receiving a withdrawal notice from the Inspection Center.

2. Lái xe khi lưu hành qua cầu, hầm đường bộ phải tuân thủ các biển báo hiệu đường bộ đặt trước công trình.

When passing the bridges, road tunnels, drivers must comply with road warning signs put forward its.

3. Thực hiện bảo dưỡng, sửa chữa nhằm duy trì tình trạng kỹ thuật của xe giữa hai kỳ kiểm định.

During two consecutive inspections, perform maintenance and repairs to maintain the vehicle's technical condition.

4. Khi có thay đổi thông tin hành chính, thông số kỹ thuật phải đến Đơn vị đăng kiểm để được hướng dẫn làm thủ tục ghi nhận thay đổi.

When roaming, transfer of vehicle ownership, renovation, modification of frame (chassis) or changing of engine No, ... the concerned Inspection Center (Vietnam Register) should be notified for instructions and the required procedures are to be followed.

5. Xe cơ giới bị tai nạn giao thông đến mức không đảm bảo an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường theo quy định phải sửa chữa, khắc phục và đến Đơn vị đăng kiểm để kiểm định lại.

A motor vehicle which is damaged by accident and the requirements for technical safety and environment protection are not assured, is to be repaired and brought for re-inspection at an Inspection Center.

6. Giấy chứng nhận kiểm định không sử dụng làm căn cứ khi chuyển nhượng phương tiện.

A certificate of inspection should not be used as a basic for transferring vehicle.

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI CỤC ĐĂNG KIỂM VIỆT NAM

MOT – Vietnam Register

GIẤY CHỨNG NHẬN KIỂM ĐỊNH AN TOÀN KỸ THUẬT VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG CƠ GIỚI ĐƯỜNG BỘ

PERIODICAL INSPECTION CERTIFICATE
OF MOTOR VEHICLE FOR COMPLIANCE WITH TECHNICAL SAFETY
AND ENVIRONMENTAL PROTECTION REQUIREMENTS

№: DC 1044733

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

BỘ CÔNG AN

MINISTRY OF PUBLIC SECURITY

CỤC CẢNH SÁT GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ - ĐƯỜNG SẮT
RAILWAY AND ROAD TRAFFIC POLICE DEPARTMENT

ĐĂNG KÝ XE Ô TÔ

MOTOR VEHICLE REGISTRATION CERTIFICATE

Số (Number): 0001243

Mẫu 01B-ĐB BH theo QĐ
số 753/2005/QĐ-BCA(C11) ngày 15/6/2005 của BCA